TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:30/2022/HS-ST
Ngày 28/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nam Văn.

Ông Vũ Văn Doãn

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chuyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Lê Văn T**; sinh ngày 24/8/1995 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Trương Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2022 đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Đinh Văn H, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13^{h}30’ ngày 20/4/2022 Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Đồn Biên phòng Đa Lộc - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa đã kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong khi T đang đi bộ tại thôn P, xã H, thu giữ và niêm phong 02 gói

ni lông màu xanh, bên trong là lớp giấy trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn ở túi áo khoác bên phải của T đang mặc. Khi bị bắt giữ T khai nhận đó là 02 gói chất ma túy. Kết luận giám định số 1470/KL-KTHS ngày 22/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,417gam loại Heroine.

Quá trình điều tra Lê Văn T khai nhận vào khoảng 12^{h}20 ngày 20/4/2022, T đi xe buýt đến thị trấn H, huyện H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 35 tuổi , cao khoảng 1m65 ở khu vực chợ Đò Lèn mua 02 gói chất ma túy với giá 400.000 đồng để sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và 0,375g (không phẩy ba bảy năm gam) chất bột màu trắng dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định; tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

Cáo trạng số 31/CT-VKSHL ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 20/4/2022 Lê Văn T mua 400.000 đồng ma túy của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Đ thuộc địa phận thị trấn H, huyện H trên đường về đến đến thôn P, xã H thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng là 0,417gam loại Heroine.

Do đó giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên; sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm gữ, tạm giam 20/4/2022; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; vật chứng tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo không yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng $12^{h}20'$ ngày 20/4/2022 bị cáo có mua 400.000 đồng ma tuý ở Cầu Đ thuộc địa phận thị trấn H, huyện H của một người đàn ông không quen biết, trên đường về đến thôn P, xã H, huyện H thì bị Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Đồn Biên phòng Đ - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng vật chứng vụ án. Kết luận giám định số 1470/KL-KTHS ngày 22/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,417gam loại Heroine.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. *Xét tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến xã hội, do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Do đó áp dụng quy định của điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Trong vụ án này theo lời khai của bị cáo có mua ma túy của một người đàn ông lạ mặt, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi địa chỉ người đàn ông lạ mặt đó nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7]. *Về vật chứng*: Số ma túy thu giữ của bị cáo Lê Văn T còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T **21** (*Hai mươi mốt*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/4/2022).

Vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 28/CCTHA ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

Án phí: Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Công an huyện H;*
- *THA hình sự huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Cao Thị Nga